

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2025

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, THAM VẤN CHÍNH SÁCH CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC THÔNG TƯ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ/BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC THÔNG TƯ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ

(Lần 2 – Ý kiến các Cục, Vụ thuộc Bộ Xây dựng)

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục Đường bộ Việt Nam đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ chính sách của Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đường bộ.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội và tổng số ý kiến nhận được: Xin ý kiến 9 cơ quan đơn vị, đã nhận được 04 ý kiến bằng văn bản của Vụ Pháp chế, Vụ Vận tải và An toàn giao thông, Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng, Trung tâm công nghệ thông tin.

2. Kết quả cụ thể như sau:

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
----	--	-----------------------------------	-------------------------------------	-------------------------------

I Ý KIẾN CHUNG				
1	Phần căn cứ	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát để đảm bảo quy định tại Điều 62 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa theo Điều 62 Nghị định 78/2025/NĐ-CP, cụ thể điều chỉnh lại nội dung phần căn cứ của các Luật từ ngày tháng năm thành số của Luật
2		Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát nội dung dự thảo Thông tư để đảm bảo triển khai Quyết định số 1406/QĐ-BT của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	Nhất trí tiếp thu, Dự thảo Thông tư đã rà soát, chỉnh sửa theo Quyết định số 1406/QĐ-BT của Bộ trưởng Bộ Xây dựng
3		Vụ Pháp chế	Thực hiện hợp nhất dự thảo văn bản để đảm bảo để tránh sai sót, nhầm lẫn trong quá trình soạn thảo Thông tư.	Nhất trí tiếp thu, thực hiện hợp nhất dự thảo
4		Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát trong toàn bộ dự thảo để làm rõ cụm từ “theo quy định”.	<p>Trong dự thảo Thông tư có một số điều, khoản quy định về thay thế cụm từ “ Bộ Giao thông vận tải” bằng cụm từ “ Bộ Xây dựng”; “Sở Giao thông vận tải” bằng “ Sở Xây dựng” ; bãi bỏ, thay thế một số phụ lục ban hành kèm theo các Thông tư.</p> <p>Do đó tham khảo Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20/6/2025 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư</p>

				pháp, Cơ quan soạn thảo đã sử dụng các từ “Thay thế, bãi bỏ một số quy định, phụ lục ban hành kèm theo Thông tư ...” trong dự thảo Thông tư này.
5		Vụ Pháp chế	Dự thảo Thông tư có nhiều nội dung sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ đề phù hợp với thực tiễn phát sinh, đặc biệt là đối với Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT, vì vậy, đề nghị rà soát, nghiên cứu, đánh giá kỹ tác động của các nội dung sửa đổi này và có báo cáo cụ thể các nội dung lớn trong dự thảo tờ trình, nêu rõ lý do việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cũng như thể hiện trong phần nội dung thuyết minh của bảng so sánh theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Nhất trí tiếp thu
6		Cục Kết cấu hạ tầng	- Về việc giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính quy định tại khoản 3, 6 Điều 38 Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT tương ứng từ 10 và 6 ngày thành 5 và 3 ngày; điểm d khoản 2 Điều 16 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT từ 30 ngày thành 20 ngày; điểm c khoản 3 Điều 3 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT từ 7 ngày thành 5 ngày: Tờ trình chưa có báo cáo về cơ sở pháp lý và thực	Ngày 25/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2025/NĐ-CP về quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng và ngày 26/3/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66/NQ-CP về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Căn cứ thẩm quyền tại Nghị định trên và căn cứ Nghị quyết 66 của Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ký ban hành Quyết định số

			<p>tiền về việc điều chỉnh giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung làm rõ.</p>	<p>1406/QĐ-BXD ngày 22/8/2025 phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. Theo đó lĩnh vực đường bộ phải thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy định về việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và thời gian thực hiện TTHC trong các lĩnh vực liên quan đến KCHTĐB tại các Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT, Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT. Đồng thời quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ của Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT; bãi bỏ Thông tư số 39/2020/TT-BGTVT.</p> <p>Căn cứ quy định trên, Cơ quan soạn thảo đã xây dựng dự thảo Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Phương án đã được phê duyệt.</p>
7		Trung tâm công nghệ thông tin	<p>Về Bản so sánh và thuyết minh dự thảo</p> <p>- Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung đầy đủ phần so sánh và thuyết minh đối với các nội dung được điều chỉnh tại các phụ lục kèm theo. Đồng thời, cần rà soát, đảm bảo chỉ quy định những nội dung có sửa đổi, bổ sung hoặc</p>	Nhất trí tiếp thu

			<p>thay thế, tránh việc quy định lại các nội dung không thay đổi so với các Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT, Thông tư số 39/2020/TT-BGTVT, Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT, Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT (ví dụ: nội dung 1.1-1.5, Mẫu số 5, Phụ lục II...).</p>	
8		<p>Trung tâm công nghệ thông tin</p>	<p><i>1.1. Về quy định kết quả thủ tục hành chính điện tử</i></p> <p>Dự thảo Thông tư đã thực hiện bổ sung quy định về việc Cơ quan nhà nước chỉ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) bản điện tử hợp lệ, trừ trường hợp công dân, tổ chức có nhu cầu nhận bản giấy. Đề nghị đơn vị soạn thảo tiếp tục rà soát tổng thể để sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm đáp ứng các yêu cầu sau:</p> <p>(1) <i>Sửa đổi, bổ sung quy định để công nhận đầy đủ giá trị pháp lý của hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.</i></p> <p>(2) <i>Rà soát, sửa đổi, bổ sung</i></p>	<p>Nhất trí tiếp thu</p>

			<p><i>các quy định nhằm đảm bảo tính pháp lý đối với việc thay thế các thành phần hồ sơ bằng dữ liệu khi thực hiện thủ tục hành chính.</i></p>	
		<p>Trung tâm công nghệ thông tin</p>	<p><i>Về thuật ngữ định danh điện tử</i></p> <p>Đề nghị đơn vị soạn thảo điều chỉnh các cụm từ “Mã số định danh VneID”, “Mã số định danh VneID của tổ chức” tại toàn bộ dự thảo Thông tư thành “Số định danh của cơ quan, tổ chức” để đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định tại Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử.</p>	<p>Nhất trí tiếp thu, đã chỉnh sửa trong dự thảo</p>
9		<p>Trung tâm công nghệ thông tin</p>	<p><i>Về thông tin tổ chức, cá nhân trong mẫu biểu</i></p> <p>Căn cứ quy định tại Nghị định số 69/2024/NĐ-CP, Điều 8, Nghị định số 70/2024/NĐ-CP, Đề án 06 và Văn bản số 2777/BCA-V03 ngày 09/8/2023 của Bộ Công an, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi và chuẩn hóa các trường</p>	<p>Nhất trí tiếp thu, đã chỉnh sửa trong dự thảo</p>

		<p>thông tin để đảm bảo khả năng kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; theo đó: Cơ quan nhà nước cần khai thác gồm họ, chữ đệm và tên khai sinh, ngày, tháng, năm sinh, số định danh cá nhân; Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sẽ cung cấp thông tin phù hợp chức năng nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức thực hiện việc khai thác.</p> <p>Do đó, đề nghị xem xét điều chỉnh nội dung liên quan đến “Địa chỉ và mã định danh của tổ chức, cá nhân có đơn đề nghị” tại các Mẫu số 01, 02, 03, Phụ lục II như sau:</p> <p>“- Địa chỉ và mã định danh của tổ chức, cá nhân có đơn đề nghị:</p> <p>— Thông tin của tổ chức, cá nhân có đơn đề nghị:</p> <p>+ Số điện thoại:</p> <p>+ Mã số định danh VneID của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp:</p> <p>- Thông tin của cá nhân/tổ chức có đơn đề nghị:</p> <p>+ Họ tên cá nhân/Họ tên</p>	
--	--	--	--

			<p>người đại diện pháp luật của tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ngày, tháng, năm sinh: + Số định danh cá nhân/số căn cước công dân: + Số định danh của cơ quan, tổ chức: + Số điện thoại: + Địa chỉ của cá nhân/tổ chức (1): <p>Ghi chú: (1) Trường hợp công dân Việt Nam cung cấp Số định danh cá nhân/số căn cước công dân thì không phải khai”.</p>	
II	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác			
1		Vụ Vận tải và An toàn giao thông	<p>1. Đề nghị rà soát các nội dung sửa đổi trong Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT cần thống nhất với các nội dung của Dự thảo Nghị định đang được sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 158/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.</p>	<p>Tiếp thu theo hướng bảo đảm thống nhất giữa Dự thảo Thông tư và Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 158/2024/NĐ-CP trong thời gian tới.</p>

2	Điều 2	Vụ Pháp chế	<p>đề nghị rà soát cụm từ “<i>một số quy định</i>” để đảm bảo phù hợp, chính xác với nội dung được sửa đổi.</p>	<p>Tại Điều 2 dự thảo Thông tư có một số điều, khoản quy định về thay thế cụm từ “ Bộ Giao thông vận tải” bằng cụm từ “ Bộ Xây dựng”; “Sở Giao thông vận tải” bằng “ Sở Xây dựng” ; bãi bỏ, thay thế một số phụ lục ban hành kèm theo các Thông tư.</p> <p>Do đó tham khảo Thông tư số 10/2025/TT-BTP ngày 20/6/2025 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2020/TT-BTP ngày 28/12/2020 của Bộ Tư pháp, Cơ quan soạn thảo đã sử dụng các từ “Thay thế, bãi bỏ một số quy định, phụ lục ban hành kèm theo Thông tư ...” trong dự thảo Thông tư này.</p>
<p>III Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ</p>				
1	Khoản 1 Điều 3 của Dự thảo Thông tư (sửa đổi khoản 2 Điều 9)	Vụ Vận tải và An toàn giao thông	<p>Đề nghị cần rà soát để chỉnh sửa lại để phù hợp với các chủ thể (đã được quy định tại mũ điều) và trách nhiệm trong công tác phòng chống thiên tai</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Vụ VT và ATGT, Cơ quan soạn thảo căn cứ pháp luật về phòng, chống thiên tai, pháp luật về XD (trong đó cũng có quy định về XDCT khẩn cấp do thiên tai). Sửa lại khoản 2 Điều 9 TT 40 như sau:</p> <p>“ 2. Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp, <i> cơ quan quản lý đường bộ, người quản lý, sử dụng đường bộ, chủ đầu tư dự án xây dựng, sửa chữa công trình đường bộ, nhà thầu thi công xây dựng công trình đường bộ, nhà thầu quản lý, bảo dưỡng</i></p>

				<p><i>thường xuyên tuyến đường</i> phải thường trực 24/24 giờ để theo dõi sát diễn biến tình hình sự cố, thiên tai; <i>căn cứ quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai, pháp luật về xây dựng, quy định của Luật Đường bộ, thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị mình và</i> mức độ nguy hiểm, ảnh hưởng của thiên tai, điều kiện địa hình và tình hình thực tế để lựa chọn, áp dụng các biện pháp ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phù hợp, kịp thời; trực tiếp chỉ đạo hoặc tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chỉ đạo, điều hành bộ máy của mình thực hiện giải pháp ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.</p>
2			<p>- Kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là công trình khác có công năng sử dụng cho phòng thủ dân sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Luật Phòng thủ dân sự và điểm e khoản 1 Điều 12 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025. Việc thiết kế điều chỉnh, bổ sung các nội dung của Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT cần tuân thủ các quy định của Nghị định này, trong đó thiên tai là một trong các nội dung của phòng thủ dân sự, vì vậy cần thiết</p>	<p>Tiếp thu và giải trình:</p> <p>1. Kế thừa các quy định thẩm quyền quyết định công bố tình huống khẩn cấp và công bố kết thúc tình huống khẩn cấp, sửa lại để bỏ các cụm từ ngữ sau “theo tham mưu của Cục ĐBVN <i>hoặc uỷ quyền quyết định</i>”</p> <p>“a) Bộ trưởng Bộ Xây dựng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định theo tham mưu của Cục ĐBVN hoặc uỷ quyền quyết định công bố tình huống khẩn cấp do thiên tai và quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn</p>

			<p>phải điều chỉnh theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đối với nội dung Ban bố, Bãi bỏ phòng thủ các cấp 1, 2 sẽ do Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện. Đối với nội dung Ban bố, Bãi bỏ phòng thủ cấp 3 sẽ do Thủ tướng Chính phủ chính thực hiện.+ Đề nghị sửa cụm từ Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp huyện thành Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã được quy định tại Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025.+ Công tác thống kê, đánh giá thiệt hại đề nghị cập nhật theo yêu cầu tại Điều 16, 17 và 18 của Nghị định số 200/2025/NĐ-CP.+ Mặt khác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT này quy định việc phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ, vì vậy đề nghị quy định rõ để các cấp thực hiện, không chỉ quy định đối với các tuyến đường quốc lộ do Bộ Xây dựng quản lý, như đang dự thảo tại điểm a khoản 1 Điều 10.	<p>cấp về thiên tai đối với quốc lộ quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự hoặc cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ trưởng Bộ Xây dựng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai và quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai;”.</p> <ol style="list-style-type: none">2. Đối với việc bỏ BCH phòng thủ dân sự cấp huyện, Cơ quan soạn thảo đã rà soát để chỉnh sửa.3. Đối với thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai : Thông tư 40/2024/TT-BGTVT đã quy định, trường hợp Thông tư chưa quy định thì thực hiện theo Luật, Nghị định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.4. Quyết định công bố tình huống khẩn cấp và kết thúc tình huống khẩn cấp do thiên tai: Thông tư 40 đã quy định điểm a khoản 1 Điều 10 quy định đối với quốc lộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng (quốc lộ quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật ĐB); quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 UBND cấp tỉnh thực hiện các quyết định này đối với đường địa phương. Do đó không cần sửa lại.
--	--	--	---	---

3	khoản 1 Điều 3	Vụ Pháp chế	đề nghị rà soát chỉnh lý quy định “thì cơ quan, tổ chức yêu cầu... lập biên bản xác nhận” để đảm bảo tính rõ ràng, dễ hiểu	Qua rà soát ý kiến của cơ quan góp ý, Cơ quan soạn thảo nhận thấy khoản 1 Điều 3 Dự thảo Thông tư không quy định về vấn đề lập biên bản xác nhận.
4	khoản 2 Điều 3 của Dự thảo Thông tư (sửa đổi khoản 6 Điều 9)	Vụ Vận tải và An toàn giao thông	đề nghị cần rà soát lại cho rõ các chủ thể phối hợp lập biên bản xác nhận	<p>Dự thảo quy định như sau:</p> <p>“ Trường hợp đã điều động nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, vật tư dự phòng đến hiện trường để ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhưng sự cố không xảy ra thì <i>cơ quan, tổ chức yêu cầu điều động, đơn vị thực hiện công tác điều động nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, vật tư dự phòng đến hiện trường, người quản lý, sử dụng đường bộ lập biên bản xác nhận.</i>”.</p> <p>Quy định này là phù hợp với pháp luật về xây dựng. Theo đó chủ đầu tư yêu cầu huy động thêm nhân lực, thiết bị, vật tư thì chủ đầu tư xác nhận; đồng thời phù hợp với tất cả các trường hợp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường bộ của Nhà nước, thì Cơ quan quản lý đường bộ (Cục ĐBVN, Khu QLDB, Sở Xây dựng, UBND cấp xã) huy động thì các cơ quan

				<p>này có trách nhiệm xác nhận cho nhà thầu;</p> <p>- Đường bộ chuyên dùng, đường bộ do VEC đầu tư xây dựng, đường bộ trong khu công nghiệp, đô thị, khu vực cảng... thì Người quản lý, dụng đường bộ quyết định huy động thì các cơ quan này có trách nhiệm xác nhận cho nhà thầu, đơn vị thực hiện. Trong trường hợp này nếu gắn cơ quan quản lý đường bộ huy động là không hợp lý, không thể hiện rõ quan điểm tư nhân làm tư nhân chịu trách nhiệm.</p> <p>Tuy nhiên để bảo đảm chặt chẽ đối với trường hợp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai sử dụng ngân sách nhà nước:</p> <p>“ Trường hợp đã điều động nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, vật tư dự phòng đến hiện trường để ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhưng sự cố không xảy ra thì <i> cơ quan, tổ chức yêu cầu điều động, đơn vị thực hiện công tác điều động nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, vật tư dự phòng đến hiện trường, người quản lý, sử dụng đường bộ lập biên bản xác nhận.</i></p> <p><i>Đối với trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước thì việc xác nhận phải có thành phần là cơ quan quản lý đường bộ trực tiếp quản lý tuyến đường, nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên tuyến đường, tổ chức, cá nhân được giao giám sát công tác bảo trì nếu có”.</i></p>
--	--	--	--	--

5	Điều 4	Vụ Pháp chế	<p>đề nghị nghiên cứu để phân cấp triệt để việc công bố tình huống khẩn cấp do thiên tai hoặc làm rõ trường hợp nào Bộ trưởng sẽ quyết định công bố, trường hợp nào ủy quyền công bố.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo (Cục ĐBVN) đã nghiên cứu việc phân cấp, ủy quyền triệt để về thẩm quyền ban hành quyết định công bố tình huống khẩn cấp và công bố kết thúc tình huống khẩn cấp do thiên tai gây ra do Cục ĐBVN đối với quốc lộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng hoặc Bộ Xây dựng ủy quyền quyết định cho Cục ĐBVN trong trường hợp cần thiết.</p> <p>Tuy nhiên việc phân cấp hiện nay gặp nhiều vướng mắc, đồng thời nhiều cơ quan khác của Bộ Xây dựng chưa thống nhất về phân cấp hoặc ủy quyền nội dung này. Đồng thời hiện nay sau khi điều chuyển gần 70% chiều dài quốc lộ phân cấp về cho địa phương, khối lượng, số lượng quyết định tình huống khẩn cấp không còn nhiều và việc thực hiện như hiện nay không vướng mắc và được thực hiện kịp thời. Do đó chỉ sửa điểm a khoản 1 Điều 10 cho rõ hơn, không bổ sung các quy định phân cấp, ủy quyền như dự thảo ban đầu.</p> <p>“a) Bộ trưởng Bộ Xây dựng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định theo tham mưu của Cục ĐBVN hoặc ủy quyền quyết định công bố tình huống khẩn cấp do thiên tai và quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với quốc lộ quy định tại</p>
---	--------	-------------	---	---

				<p>khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự hoặc cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ trưởng Bộ Xây dựng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai và quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai;”.</p>
6		Trung tâm công nghệ thông tin	<p>Đề nghị đơn vị soạn thảo điều chỉnh cụm từ “<i>Bộ trưởng Bộ Xây dựng</i>” thành <i>Bộ Xây dựng</i> như sau:</p> <p><i>Điều 4. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 10</i></p> <p><i>“a) Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định hoặc uỷ quyền quyết định...Ban chỉ huy phòng thủ dân sự hoặc cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ trưởng Bộ Xây dựng tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng...tình huống khẩn cấp về thiên tai;”.</i></p>	<p>Tiếp thu để chỉnh sửa.</p>
7	Điều 4 của Dự thảo Thông tư (sửa đổi điểm a	Vụ Vận tải và An toàn giao thông	<p>đề nghị cần rà soát để phù hợp với các quy định hiện hành về phòng chống thiên tai.</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa lại việc sửa lại điểm a khoản 1 Điều 10 của TT 40 như sau:</p> <p><i>“a) Bộ trưởng Bộ Xây dựng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định theo tham mưu</i></p>

	khoản 1 Điều 10)			<p>của Cục ĐBVN hoặc uỷ quyền quyết định công bố tình huống khẩn cấp do thiên tai và quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với quốc lộ quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Đường bộ. Ban chỉ huy phòng thủ dân sự hoặc cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ trưởng Bộ Xây dựng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai và quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai;”.</p>
8	Tại Điều 5, Điều 6 của Dự thảo Thông tư (sửa đổi khoản 3 Điều 11, khoản 2, khoản 3 Điều 14)	Vụ Vận tải và An toàn giao thông	<p>đề nghị cần làm rõ lý do và đánh giá tác động việc bỏ không quy định Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã trong công tác phối hợp xác nhận thiệt hại; đồng thời, rà soát làm rõ các chủ thể cần phải phối hợp lập biên bản xác nhận thiệt hại để đảm bảo tính khách quan, minh bạch và khả thi trong thực tiễn ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai</p>	<p>Phương án sửa như dự thảo đã trình bảo đảm phù hợp công tác phòng, chống thiên tai, nhanh chóng, kịp thời và thể hiện rõ trách nhiệm của cơ quan được giao quản lý đường bộ, được giao làm chủ đầu tư XDCT đường bộ, được giao thi công XDCT đường bộ và được giao giám sát. Tương tự thiệt hại trong dự án đầu tư XDCT thì không cần địa phương xác minh thiệt hại. Phù hợp chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chủ trương tự làm tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và phù hợp hệ thống pháp luật khác (luật XD)...</p>
9	Điều 6,	Vụ Pháp chế	<p>đề nghị sửa thành “khi có thiệt hại do thiên tai gây ra, chủ đầu tư, nhà</p>	<p>Dự thảo có lỗi chính tả (không đánh dấu phẩy sau từ chủ đầu tư). Tiếp thu ý kiến, dự thảo đã</p>

	khoản 1		thầu thi công”	sửa lại.
10	Điều 7 của Dự thảo Thông tư (sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 15)	Vụ Vận tải và An toàn giao thông	- Đề nghị xem lại nội dung quy định “tối thiểu 02 làn xe ...” để bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai (nếu không đủ 2 làn xe thì có được thông tuyến tạm thời không?).	Tiếp thu ý kiến bỏ quy định 2 làn xe, để chỉ cần đảm bảo tối thiểu 01 làn xe. Do đó bỏ Điều 7 của Dự thảo Thông tư (như vậy không sửa khoản 1 Điều 15 của TT 40).
11	Điều khoản 1 8,	Vụ Pháp chế	Đề nghị sửa “ <i>kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i> ” thành “ <i>kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i> ”.	Tiếp thu ý kiến. Sửa lại chính tả.
12	Điều khoản 2 8,	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát, chỉnh lý kỹ thuật nội dung điểm đ để không bị hiểu nhầm bởi cụm từ “nếu có”.	Tiếp thu ý kiến. Sửa lại để phù hợp quy định của Luật Xây dựng về công tác giám sát trong thi công XDCT: a) Sửa đổi, bổ sung điểm đ như sau: “đ. Biên bản xác nhận khối lượng đã thực hiện <i>của người quản lý, sử dụng đường bộ, chủ đầu tư (đối với công tác khắc phục hậu quả thiên tai tại các dự án xây dựng, sửa chữa công trình đường bộ), nhà thầu thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai, đơn vị giám sát (nếu có) đối với trường hợp chủ đầu tư đã hoàn thành việc lựa chọn đơn vị giám sát thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai</i> , kèm theo bản kê khối lượng chi tiết

				đã thực hiện;”.
13	Tại Điều 8 của Dự thảo Thông tư (sửa đổi khoản 3 Điều 16)	Vụ Vận tải và An toàn giao thông	đề nghị cần rà soát để phù hợp và thống nhất với các nội dung đã sửa đổi tại Điều 5, Điều 6 của Dự thảo Thông tư	Phương án sửa như dự thảo đã trình bảo đảm phù hợp công tác phòng, chống thiên tai, nhanh chóng, kịp thời và thể hiện rõ trách nhiệm của cơ quan được giao quản lý đường bộ, được giao làm chủ đầu tư XDCT đường bộ, được giao thi công XDCT đường bộ và được giao giám sát. Tương tự thiệt hại trong dự án đầu tư XDCT thì không cần địa phương xác minh thiệt hại. Phù hợp chủ trương cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chủ trương tự làm tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và phù hợp hệ thống pháp luật khác (luật XD)...
IV	Chương III. Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ			
1	Điều khoản 2	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát lại dẫn chiếu (“điểm c”).	Dự thảo có nội dung: “ 2. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 như sau:” Trích dẫn trên sai, xin tiếp thu và chỉnh sửa như dự thảo: “ 2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 như sau:”

2	Điều khoản 1: 13	Vụ Pháp chế	<p>đề nghị cân nhắc về việc bổ sung quy định “bản chính” để đảm bảo đồng bộ trong toàn bộ các thủ tục hành chính của Thông tư.</p>	<p>Dự thảo có nội dung sau: “a) Đơn đề nghị (bản chính) theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này;”.</p> <p>Tiếp thu, bỏ quy định bản chính tại nội dung trên như sau: Dự thảo có nội dung sau:</p> <p>“ a) Đơn đề nghị theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này”.</p>
3	Điều 15 dự thảo (sửa Điều 9 TT41)	Cục Kết cấu hạ tầng	<p>Cục ĐBVN đề nghị sửa đổi khoản 3, 4 Điều 9 Thông tư số 41/2024/TT- BGTVT theo hướng Cục ĐBVN:</p> <p>Là cơ quan thẩm định, tham mưu trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng (trình trực tiếp) phê duyệt nhu cầu bảo trì (điểm b khoản 3), danh mục ưu tiên chuẩn bị đầu tư (điểm b khoản 3 và điểm a khoản 4), phê duyệt điều chỉnh kế hoạch bảo trì (điểm e khoản 4);</p> <p>Là cơ quan thẩm định trình Bộ Xây dựng phê duyệt kế hoạch bảo trì (điểm d khoản 3).</p> <p>Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch bảo trì (điểm đ khoản 4); Sau khi nghiên cứu, Cục KCHTXD nhận thấy:</p> <p>Trình tự thực hiện các bước thủ tục này sẽ theo quy trình khép kín từ Khu QLDB lập đến Cục ĐBVN</p>	<p>Dự thảo Thông tư xây dựng phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Cục Đường bộ Việt Nam (Theo quyết định số 18/QĐ-BXD ngày 01/03/2025 của Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường bộ Việt Nam, Cục có nhiệm vụ xây dựng và trình Bộ trưởng quyết định kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ (điểm a khoản 6)). Đồng thời phù hợp với Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Tổng kết Nghị Quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy tổ chức của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trong đó tại mục 1.6 có nguyên tắc sau: “... <i>Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, tổ chức theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính</i> gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức...”.</p> <p>Do đó, đề đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền</p>

			<p>rà soát, tổng hợp, thẩm định và trình duyệt (hoặc tự phê duyệt điều chỉnh), thực tế đây là quy trình nội bộ của Cục ĐBVN, do đó chưa đảm bảo tính khách quan, thiếu sự rà soát, kiểm tra, giám sát của các cơ quan tham mưu giúp việc cho Bộ trưởng.</p> <p>Việc giao Cục ĐBVN là cơ quan lập kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch, đồng thời rà soát/thẩm định, không giao cơ quan tham mưu cho Bộ trưởng thực hiện việc rà soát/thẩm định độc lập có thể sẽ dẫn đến việc bảo trì, sửa chữa các công trình chưa đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, như: sự cần thiết, hiệu quả, quy mô, giải pháp sửa chữa, trọng tâm, trọng điểm...; không kịp thời cập nhật các chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ đối với công tác đầu tư, quản lý khai thác ...</p> <p>Từ nội dung trên, để đảm bảo chặt chẽ, độc lập, khách quan trong công tác tham mưu phê duyệt kế hoạch bảo trì hàng năm, tăng cường quản lý việc thực hiện kế hoạch được minh bạch, đạt hiệu quả, Cục KCHTXD đề nghị giữ nguyên trình tự lập, phê duyệt và điều chỉnh kế hoạch bảo trì như đã được quy định</p>	<p>theo Nghị quyết số 04/NQ-CP và quy định của Luật Tổ chức chính phủ (Tại Khoản 6 Điều 8 Luật Tổ chức chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025 quy định về phân cấp có nội dung: “6. <i>Trường hợp phân cấp dẫn đến cần thay đổi trình tự, thủ tục, thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn mà mình phân cấp đang được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cấp mình thì sửa đổi, bổ sung ngay hoặc giao cấp dưới quy định; trường hợp liên quan đến quy định của cơ quan nhà nước cấp trên thì cơ quan, người phân cấp được điều chỉnh trình tự, thủ tục, thẩm quyền của các cơ quan liên quan để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đó, bảo đảm yêu cầu về cải cách hành chính theo hướng giảm thủ tục hành chính, không quy định thêm thành phần hồ sơ, không tăng thêm yêu cầu, điều kiện, thời gian giải quyết thủ tục đang áp dụng; sau đó, cơ quan, người phân cấp có trách nhiệm báo cáo cơ quan nhà nước cấp trên về việc điều chỉnh trình tự, thủ tục, thẩm quyền trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.” .)</i> Việc giao Cục ĐBVN tổ chức xây dựng kế hoạch (do các Khu QLDB xây dựng, Cục ĐBVN tổng hợp, rà soát, thẩm định trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định như dự thảo là phù hợp, đảm bảo các quy định pháp luật và chủ trương của Đảng. Đề nghị giữ nguyên dự thảo</p>
--	--	--	---	--

			tại khoản 3, 4 Điều 9 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT.	
3	Điều 15 khoản 1 điểm a	Vụ Pháp chế	đề nghị làm rõ khái niệm “công trình chuyên tiếp”; điểm e đề nghị rà soát quy định về “ <i>xây dựng</i> , điều chỉnh, bổ sung mốc hành lang an toàn đường bộ..” vì hành vi xây dựng không thuộc hạng kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ.	Nhất trí tiếp thu, bỏ cụm từ xây dựng
4	Điều 15 Khoản 3	Vụ Pháp chế	đề nghị rà soát để đảm bảo tính rõ ràng, minh bạch trong việc lập, phê duyệt nhu cầu và kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương để tránh trùng lập chồng chéo (trong đó cần nghiên cứu, rà soát tách bạch giữa quy định về phê duyệt nhu cầu và phê duyệt kế hoạch quản lý, khai thác bảo trì, thời điểm phê duyệt, thẩm quyền phê duyệt). Đồng thời, cần nghiên cứu, rà soát quy định về chủ thể phê duyệt nhu cầu bảo trì (“trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng”) để đảm bảo phù hợp về thẩm quyền và thực tiễn triển khai (tương tự như vậy tại khoản 4).	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo như ý kiến giải trình của Cục KCHTXD, cụ thể 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau: “ 3. Lập, phê duyệt nhu cầu và kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương do <i>Bộ Xây dựng</i> quản lý <i>cho kế hoạch năm sau</i> : a) Căn cứ vào tình trạng kỹ thuật, các thông tin về quy mô và kết cấu công trình, lịch sử sửa chữa bảo trì, nhu cầu khai thác vận tải, tải trọng khai thác, lưu lượng giao thông, các dữ liệu khác về khai thác kết cấu hạ tầng đường bộ, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình bảo trì, định mức kinh tế - kỹ thuật, <i>các Khu Quản lý đường bộ</i> tổ chức lập nhu cầu quản lý, vận hành, khai thác, bảo

			<p>trì kết cấu hạ tầng đường bộ bao gồm các công việc quy định tại khoản 1 Điều này và lập công việc, danh mục dự án ưu tiên cho phép chuẩn bị đầu tư năm sau, báo cáo <i>Cục Đường bộ Việt Nam</i> trước ngày 30 tháng 5 hàng năm;</p> <p>b) <i>Cục Đường bộ Việt Nam kiểm tra, rà soát, tổng hợp, thẩm định, tham mưu trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng</i> phê duyệt nhu cầu bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ <i>và</i> chấp thuận công việc, danh mục dự án ưu tiên cho phép chuẩn bị đầu tư <i>cho</i> kế hoạch năm sau trước ngày 30 tháng 6 hàng năm;</p> <p>c) Căn cứ vào công việc, danh mục dự án ưu tiên quy định tại điểm b khoản này, Cục Đường bộ Việt Nam thực hiện thẩm quyền quyết định đầu tư và có trách nhiệm tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật sửa chữa công trình, dự toán các công việc trong kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ <i>theo quy định</i>. Trường hợp cần thiết, Cục Đường bộ Việt Nam được phép điều chỉnh cục bộ chiều dài, lý trình đoạn đường sửa chữa, giải pháp kỹ thuật, bổ sung các hạng mục an toàn giao thông trong phạm vi kinh phí của danh mục được <i>Bộ Xây dựng chấp thuận</i>; đối với trường hợp cần thực hiện giải pháp bảo đảm an</p>
--	--	--	---

				<p>toàn chịu lực các bộ phận kết cấu công trình cầu, công, kè, hầm, phà, Cục Đường bộ Việt Nam phê duyệt không vượt quá 20% kinh phí của danh mục đã được chấp thuận;</p> <p>d) Căn cứ công việc, danh mục dự án ưu tiên tại điểm b khoản này; danh mục bảo trì (bảo dưỡng, sửa chữa đột xuất, dự án chuyển tiếp từ năm trước sang) và các công việc quản lý, vận hành, khai thác kết cấu hạ tầng đường bộ, <i>các Khu Quản lý đường bộ trình Cục Đường bộ Việt Nam kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ năm sau</i>; Cục Đường bộ Việt Nam <i>kiểm tra, rà soát, tổng hợp, thẩm định, tham mưu Bộ trưởng Bộ Xây dựng</i> phê duyệt kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ năm sau trước ngày 10 tháng 11 hàng năm.”.</p>
5	Điều Khoản 4	15 Vụ Pháp chế	<p>đề rà soát để đảm bảo tính rõ ràng, minh bạch trong việc ủy quyền phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch. Điểm b, c đề nghị làm rõ việc sửa chữa đột xuất danh mục, công việc này là nằm trong hay ngoài danh mục đã được phê duyệt, trường hợp không nằm trong kế hoạch thì có phải thực hiện việc điều chỉnh không/chủ thể nào thực hiện việc phê duyệt. và</p>	<p>Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa lại cho rõ theo nguyên tắc đơn giản hóa thủ tục hành chính, làm rõ thẩm quyền, nội dung điều chỉnh theo hướng Cục ĐBVN chỉ được điều chỉnh, bổ sung các danh mục sửa chữa đột xuất để bảo đảm giao thông theo quy định và điều chỉnh giảm các danh mục trong kế hoạch đã được phê duyệt cho phù hợp thực tế và dự toán ngân sách được giao, bảo đảm không nợ đọng vốn, v,v,.. , cụ thể:</p>

			<p>cần nhắc việc quy định công trình khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai vào nội dung điều chỉnh, bổ sung danh mục trong kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ sử dụng vốn ngân sách nhà nước.</p> <p>“4. Điều chỉnh, bổ sung danh mục, công việc quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; điều chỉnh Kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ sử dụng vốn ngân sách Trung ương do Bộ Xây dựng quản lý trong năm kế hoạch:</p> <p>a) Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung danh mục, công việc quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ ưu tiên cho phép chuẩn bị đầu tư trong quyết định nhu cầu bảo trì đã được phê duyệt hoặc trường hợp cần bổ sung công trình sửa chữa đột xuất ngoài điểm b và điểm c khoản này, Cục Đường bộ Việt Nam trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng chấp thuận điều chỉnh, bổ sung danh mục, công việc cho phép chuẩn bị đầu tư;</p> <p>b) Trường hợp sửa chữa đột xuất danh mục, công việc quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì có giá trị từ 02 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng; sửa chữa điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, Cục Đường bộ Việt Nam quyết định cho phép chuẩn bị đầu tư và tổ chức thực hiện kịp thời đảm bảo an toàn giao thông, an toàn công trình theo quy định;</p> <p>c) Trường hợp sửa chữa đột xuất danh mục, công việc quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì có giá trị nhỏ hơn 02 tỷ đồng, Khu Quản lý đường bộ cho phép chuẩn bị đầu tư và tổ chức thực hiện kịp thời đảm bảo an toàn giao thông, an toàn công trình theo</p>
--	--	--	---

			<p>quy định;</p> <p>d) Trường hợp xây dựng công trình theo lệnh xây dựng công trình khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai, Cục Đường bộ Việt Nam chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí, phương thức thực hiện theo quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;</p> <p>đ) Trường hợp cơ quan có thẩm quyền thông báo nguồn vốn thực hiện không đủ để thực hiện toàn bộ công việc, danh mục dự án thuộc kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ đã phê duyệt, Bộ Xây dựng ủy quyền Cục Đường bộ Việt Nam phê duyệt điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ theo đó ưu tiên các công việc, danh mục dự án bao gồm: bảo dưỡng; khắc phục điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; dự án chuyển tiếp từ năm trước sang; sửa chữa nhằm bảo đảm an toàn công trình, an toàn giao thông đường bộ, an toàn khi vận hành khai thác các bến phà, cầu phao, hầm đường bộ; khắc phục nguy cơ sập đổ công trình; đảm bảo không để nợ đọng.</p> <p>e) Cục Đường bộ Việt Nam chịu trách nhiệm tổng hợp các trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 và điểm a khoản này, thẩm định, tham mưu trình Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt quyết định điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết</p>
--	--	--	---

				<i>cầu hạ tầng đường bộ, đảm bảo không để nợ đọng.”</i>
6	Điều 15 Khoản 4 Điểm đ	Vụ Pháp chế	đề nghị rà soát, cân nhắc và làm rõ cơ sở pháp lý của việc “ <i>Bộ Xây dựng ủy quyền cho Cục Đường bộ Việt Nam</i> ” phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch để đảm bảo tính đồng bộ với quy định tại điểm a và thẩm quyền phê duyệt (<i>Bộ trưởng Bộ Xây dựng</i>).	Như đã giải trình ở trên
7	Điều 15 Khoản 4 Điểm e	Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát tổng thể đề nghị rà soát để tránh trùng lặp với quy định tại điểm d khoản 3.	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa như ở trên
8	Điều 16 điểm b	Vụ Pháp chế	đề nghị rà soát lại để phù hợp với nội dung điều chỉnh của Điều (Giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì công trình kết cấu hạ tầng đường bộ theo chất lượng thực hiện; thời hạn hợp đồng bảo trì theo chất lượng thực hiện).	<p>Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo</p> <p>“Điều 15. Sửa đổi, bổ sung tên Điều và khoản 3 Điều 11</p> <p><i>1. Sửa đổi tên Điều 11 như sau:</i></p> <p><i>“Điều 11. Giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì công trình kết cấu hạ tầng đường bộ; thời hạn hợp đồng bảo trì theo chất lượng thực hiện; lập hồ sơ và ghi chép kết quả bảo dưỡng kết cấu hạ tầng đường bộ.”</i></p> <p><i>2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:</i></p> <p><i>3. Người quản lý, sử dụng đường bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện giám sát, nghiệm thu kết quả thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ</i></p>

				<i>tàng đường bộ; việc giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì theo khối lượng thực tế thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn.”</i>
9	Điều 17	Vụ Pháp chế	đề nghị không giải thích về người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong dự thảo Thông tư này	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
10	Điều 18 điểm c	Vụ Pháp chế	đề nghị rà soát chỉnh lý để đảm bảo văn phong của văn bản quy phạm pháp luật (ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu).	Nhất trí tiếp thu
VI	Chương V. Điều khoản thi hành			
1	Điều 25	Vụ Pháp chế	Đề nghị cân nhắc sự cần thiết về việc quy định trách nhiệm của các cơ quan, trong đó có trách nhiệm của Bộ Xây dựng	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo
2	Điều 26	Vụ Pháp chế	Đề nghị nghiên cứu, gộp nội dung khoản 1, 2, 3 thành 01 khoản.	Đề nghị giữ nguyên để việc thực hiện được thuận lợi
VII	Phụ lục			
1		Vụ Pháp chế	Đề nghị rà soát các mẫu biểu liên quan đến hồ sơ thủ tục hành chính để đơn giản hóa các trường thông tin, nếu các trường thông tin này đã được mã hóa trên các cơ sở dữ liệu	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo

			của các cơ quan quản lý nhà nước.	
2	mẫu số 04	Vụ Pháp chế	<p>Đối với quy định về nhu cầu/kế hoạch bảo trì (mẫu số 04) đề nghị cân nhắc để tách bạch mẫu nhu cầu và kế hoạch bảo trì, đồng thời rà soát các quy định về cách thức xác định kinh phí thực hiện để đảm bảo việc phê duyệt phù hợp với nhu cầu sử dụng, đảm bảo hiệu quả quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước, phòng chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động phê duyệt nhu cầu và kế hoạch bảo trì theo quy định của pháp luật; đảm bảo các hạng mục chi phí phù hợp với các hoạt động về quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trong đó cần làm rõ quy định về “suất chi phí quản lý, vận hành, bảo dưỡng”, “suất đầu tư”, “kinh phí công tác khác bao gồm hỗ trợ lực lượng thanh tra đường bộ”; đối với các quy định “căn cứ suất đất tư.. hoặc dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt” đề nghị làm rõ trường hợp nào thì căn cứ suất đầu tư trường hợp nào thì sử dụng dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, để tránh việc áp dụng tùy nghi</p>	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo

3	mẫu số 05	Vụ Pháp chế	<p>Đối với quy định về tiêu chí giám sát, nghiệm thu, phương pháp đánh giá... (mẫu số 05) đề nghị rà soát để dẫn chiếu đúng các nội dung yêu cầu kỹ thuật và chất lượng; rà soát tiêu chí mức độ đáp ứng để đảm bảo phù hợp với thực tiễn và yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, đảm bảo cơ sở cho việc đánh giá theo chất lượng thực hiện theo yêu cầu của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>Đối với quy định về giám sát, nghiệm thu, phương pháp đánh giá, khấu trừ kinh phí đề nghị rà soát để đảm bảo kiểm soát được chất lượng thực hiện; không sử dụng các quy định tùy nghi như: “<i>có thể giao...</i>”; “<i>Bên A có thể mời thêm thành phần khác tham gia kiểm tra...</i>”; làm rõ trường hợp nào Bên A thuê tư vấn giám sát, rà soát lại cơ cấu tham gia nghiệm thu đối với trường hợp có tư vấn giám sát.</p>	Nhất trí tiếp thu, rà soát chỉnh sửa dự thảo
---	-----------	-------------	--	--

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức lập đề xuất chính sách hoặc chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.
- (2) Địa danh nơi cơ quan, tổ chức lập đề xuất chính sách hoặc chủ trì soạn thảo hoặc trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đóng trụ sở.
- (3) Tên dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

